TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15- 3- 2023
V/v: Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hùng Hạnh;

Bà Phùng Thị Quỳnh.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị T, sinh năm 1979; địa chỉ: A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Toà án, nguyên đơn anh Đinh Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trần Thị T tự nguyện tìm hiểu, kết hôn đã được Ủy ban nhân dân xã B cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10- 11- 2001. Sau đó, vợ chồng chung sống hòa thuận được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách hai bên không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân đã gần 10 năm. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị

Trần Thị T, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án, anh xin ly hôn chị Trần Thị T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đinh Văn Đạt, sinh ngày 09- 12- 2002 và Đinh Xuân Ph, sinh ngày 19- 02- 2006. Con chung Đinh Văn Đạt đã trưởng thành lao động tự lập được; con chung là Đinh Xuân Ph, hiện đang sống cùng chị Trần Thị Thủy. Anh nhất trí để chị Thủy được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Đinh Xuân Ph khi ly hôn.

Về tài sản: Anh không đề nghị giải quyết.

Ý kiến của chị Trần Thị T: Chị nhất trí với anh T về quan hệ hôn nhân và việc nuôi con chung như anh T trình bày. Chị nhất trí ly hôn và nhất trí nuôi con chung là Đinh Xuân Ph, sinh ngày 19- 02- 2006. Chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án và xin vắng mặt khi Tòa án xét xử.

Ý kiến của con chung Đinh Xuân Ph: Cháu nhất trí được mẹ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã B, huyện Giao Thủy: Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, nuôi con chung như anh Đinh Văn T trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đinh Văn T đối với chị Trần Thị T; căn cứ các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi con Đinh Xuân Ph, sinh ngày 19- 02- 2006.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Đinh Văn T và bị đơn chị Trần Thị T đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn T và chị Trần Thị T kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của anh T và chị Thủy không có hạnh phúc. Nay anh T xin ly hôn, chị Thủy nhất trí. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh Đinh Văn T về việc xin ly hôn chị Trần Thị T.

[3] Về việc nuôi con: Xác định vợ chồng anh Đinh Văn T và chị Trần Thị T có 02 con chung là Đinh Văn Đạt, sinh ngày 09- 12- 2002 và Đinh Xuân Ph, sinh ngày 19- 02- 2006. Hiện nay, cháu Đạt đã trưởng thành lao động tự lập được nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cháu Phú, căn cứ vào nguyện vọng của

con chung, điều kiện và nguyện vọng của đương sự, đủ cơ sở giao cho chị Thủy trực tiếp nuôi dưỡng; chị Thủy không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Đinh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về án phí: Anh Đinh Văn T nhận nộp toàn bộ án phí nên được chấp nhận.

[5] Các đương sự đều vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử: Cho ly hôn giữa anh Đinh Văn T và chị Trần Thị T.

2. Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Căn cứ các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử: Giao cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi con chung là Đinh Xuân Ph, sinh ngày 19- 02- 2006. Anh Đinh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc anh Đinh Văn T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000401 ngày 02- 02- 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Anh Đinh Văn T đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự: 02 bản;
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- UBND xã B: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên